

THƯ VIẾT TỪ CHÂN NÚI



Hầu như sau những trận đánh lớn, đơn vị thường được di chuyển về sau chiến tuyến, dưỡng quân, bổ túc quân số, tân trang quân dụng, chỉnh đốn chiến thuật, chờ đến phiên tái lâm chiến trong nay mai. Để tưởng nhớ đến cuộc chiến đã chấm dứt 50 năm, Lá Thư Viết Từ Chân Núi xin ghi lại những nỗi niềm của người lính cùng niềm tin, hy vọng, và tình yêu qua chiều dài của cuộc chiến tại Miền Nam Việt Nam.

*Các anh đi, ngày ấy đã lâu rồi
Các anh đi, đến bao giờ trở lại
Xóm làng tôi trai gái vẫn chờ trông.* –(Các Anh Đi – Nhạc sĩ Văn Phụng)

Bạn thân mến!

Tất cả chúng ta đã trải qua những giai đoạn khắc nghiệt trong chiến tranh và hậu chiến, khi Miền Nam Việt Nam phải chống trả sự xâm lăng khát máu của CS Miền Bắc. Hình ảnh của những xuôi ngược hiểm nguy trong bước đường chinh chiến, những hy sinh hào hùng của người lính chiến – những mất mát chết chóc, những đau thương tủi nhục, những thảm cảnh do pháo kích bừa bãi của Việt cộng vào các thành phố, những lần chạy giặc, Biển Cỏ Mậu Thân, Đồi 31 Hạ Lào, Đại Lộ Kinh Hoàng, Trận đánh Đồi Charlie, Tử Thủ An Lộc, Hải Chiến Hoàng Sa, những di tản triệt thoái không lối thoát, những kinh hãi trong vượt biên vượt biển, những đọa đày trong ngục tù CS, và những bôn ba, những cố gắng phi thường khi làm lại cuộc đời trên xứ người.

Một số không nhỏ anh em chúng ta đã bỏ mình cho Tổ Quốc, một số lớn khác đã mang những thương tật trên thân thể và những vết sẹo trong tâm hồn, và hầu như tất cả chúng ta còn lại cùng gia đình và bao người thân quen đều cùng phải gánh chịu những hư hao gãy đổ phi lý, những điều tàn cơ cực trong khói lửa binh đao. Sau ngày gãy súng trong trại tù tủi nhục. Khi lên thuyền trên biển. Khi làm lại cuộc đời trên xứ người. Hay đành tiếp cuộc sống bạc đãi trong nhà tù lớn tại quê hương...

Bạn ơi!

Có cuộc chiến nào mà không có đau thương tàn phá, mà không có tao loạn phong trần. Có cuộc chiến nào mà không có chết chóc chia phôi, mà không có máu lửa và nước mắt. Tuy nhiên, bên cạnh nguy hiểm thường trực của chiến tranh, phải chăng chúng ta vẫn luôn mang một hy vọng sống còn về lại với người thân, hay một tình yêu trong lòng, một hạnh phúc thầm kín, và một giấc mơ hiền hòa khi thanh bình. Vì vậy, trong gian truân nguy hiểm, trong địa ngục trần gian, trong sóng gió cuộc đời, phải chăng chúng ta đã luôn cầu nguyện xin Ông Trời cứu giúp chúng ta vượt thoát và đưa chúng ta về chốn bình an. Và phải chăng lòng vào giữa đời người lính luôn có sự hiện diện của tình yêu. Vì tình yêu mới có thể giúp đỡ, cứu mang, và nuôi dưỡng người cảm súng quên đi bao gian khó, bất chấp bao nguy hiểm thường trực, để vươn lên trong thử thách bão lửa, và sống sót. Cho dù đó là tình yêu quê hương xóm làng, tình đồng đội sống chết bên nhau, tình nghĩa vợ chồng của đôi chinh phu chinh phụ, là cuộc tình thơ mộng hay tình sâu giữa chàng lính chiến và em gái hậu phương, hoặc một chuyện tình đắm đuối trong làn về phép rồi dở dang oan trái vì hai phương trời cách biệt.

Tình yêu đó như thể một cánh hoa mọc giữa sườn đá. Một hơi ấm giữa cơn mưa rừng. Một cú cánh bên bờ vực chết. Một vị ngọt giữa cái đắng, thần dược của nỗi đau trong đời chiến chinh. Một cái dù bao la che chở khi ta bị thương tật. Và một ánh sáng chớp vào tim trước khi nhắm mắt trút hơi thở cuối cùng.

Ôi! Người lính, tình yêu và nỗi chết. Thử hỏi người trai nào sống trong thời chiến mà chưa một lần biết đến những nỗi niềm trên! Có người lính nào mà không một lần nghĩ đến thân phận khi dần thân vào sương gió?! Và còn gì tuyệt đẹp hơn khi tình yêu đến trong địa ngục biển lửa, nơi mà sự nguy hiểm, thử thách kề cận bên cái chết càng thôi thúc lòng tin yêu, nỗi nhớ đến tuyệt hảo. Vì trong tiếng thì thầm của tình yêu thời chiến đã có sẵn chữ hy sinh. Vì khi tình yêu vừa len nhẹ vào đời người lính nó đã mang theo mầm mống của lo sợ tan vỡ, của mất mát chia ly và chết chóc. Trong thử thách, gần với nỗi chết, tình yêu nơi người lính càng sáng ngời hoa mộng, mang đầy từ tâm. Là nơi bám víu giữa những lần chớp của bom đạn. Là nhưng nhớ lơ lửng giữa nguy hiểm. Là bao nhiêu lần mơ đến em là bấy nhiêu lần nguyện cầu khi không biết phải làm gì hơn. Là cảm nhận hạnh phúc tuyệt vời dù chỉ với lá thư tình giấu kín trong ba lô, hay một tin nhắn của người yêu từ phương xa. Hoặc đơn giản là những bọc lộ thiết thực khi cảm nhận thiếu vắng em, những ao ước được dạo phố bên em, những cơn mê thèm ôm em. Ngay giữa những tiếng nổ. Giữa những đêm khuya trắng mắt. Trong những cơn say chưa đủ say. Khi không biết ngày mai sẽ ra sao:

*“Mấy tháng rồi tao chưa thấy Sài Gòn
Mấy tháng rồi tao không được ôm em
Tao thèm làm tình như tao thèm sống
Tao thèm hôn em, hôn liên miên...”* –(Mưa và Nỗi Chết ở An Lộc/Tác giả Nguyễn Tiến Cung)

Song song với cuộc chiến là những câu chuyện về những người lính xông pha nơi chiến trường có những người yêu để lại đằng sau. Là những tình cảnh dạt dào thấm thiết của chàng nơi sương gió thương nhớ em ở làng xa, “chiều chiều ngoài biên cương, nhìn ra khơi ngàn sóng biếc mơ đến em bên bến sông buồn trông chờ”. Là những thơ tình trang trải nỗi nhớ nhung của nhau. Những hẹn hò quý báu trong những ngày nghỉ phép ngắn ngủi. Những thăm kín, những mơ mộng, những tâm sự, những dự tính, những ôm choàng, những nụ hôn hay những gắn bó thể xác, những hiến dâng tự nguyện. Để nhiều khi, những cuộc tình ấy đơm hoa kết nụ theo tháng ngày chinh chiến, cho dù về sau chàng là “bại tướng cụt chân”; hay cuộc tình vụt tan khi tin em sang ngang đến giữa tiếng bom đạn. Và đôi khi cuộc tình bị chém ngang tim với tin dữ chàng vừa gục ngã nơi một tiền đồn không tên, rơi nhẹ vào chốn miền viễn không hận thù, bỏ lại cuộc đời trai trẻ và “người tình còn đó anh nhớ không anh”.

Bạn thân mến, trong thời gian chờ ra đơn vị, tại BV Đỗ Vinh, tôi tình cờ đọc lại cuốn truyện dịch “Một Thời Để Yêu, Một Thời Để Chết”. Một câu truyện về người lính, tình yêu và sự chết xảy ra như bao câu chuyện tương tự trong cuộc chiến hiện tại, nhưng không hiểu vì lý do gì cuốn truyện này đã để lại bấy giờ cho tôi một ấn tượng sâu đậm. Có thể vì đó là thời gian tôi đang chơi với đeo đuổi mỗi tình đầu đời ở tuổi hai mươi sáu. Giữa những giường bệnh, giữa những tiếng rên đau, chửi thề, nguyền rủa của thương binh, trong mùi ẩm ướt của sàn nhà, mùi bông băng thấm máu, và của thuốc men, tôi chứng kiến bao nụ cười hạnh phúc của các đồng đội thương binh kề cận, do những người mẹ, người chị hay em, hoặc người tình đem đến. Là những thức ăn quen thuộc do nhà nấu, trái cây tươi mát đưa tận miệng. Là những e ấp nắm tay, những an ủi triu mến. Là những ánh mắt thương cảm, ưu buồn lo lắng khi nhìn thấy vết thương nặng của người thân. Là những thăm hỏi, hay đôi khi chỉ là những câu nói băng quơ, dù ngồi hàng giờ bên cạnh giường. Là những gói thuốc lá, ly cà phê đá, những chiếc khăn tay, những cuốn truyện từ tay các em gái hậu phương...

Câu truyện “Một Thời Để Yêu, Một Thời Để Chết” của tác giả Erich M. Remarque chọn bối cảnh nước Đức trong thời Đế Nhị Thế Chiến. Anh lính Đức Erust Graeber về thăm nhà lần đầu tiên sau 2 năm ở chiến trường Miền Đông. Dưới khung cảnh đổ nát của thị trấn mình liên tục bị Đồng Minh oanh kích, anh tìm thấy được tình yêu với nàng Elizabeth Kruse, một người quen xưa của gia đình. Một tình yêu mãnh liệt giữa 2 con người không còn gì để phải sợ hãi thêm đã nảy mầm giữa tiếng bom đạn và chết chóc rồi mãnh liệt vươn lên, trong âu lo mơ mộng, ngọt ngào khắc khoải, nồng nàn ân ái, hy vọng mơ mộng, bàng bạc mong manh trong nỗi buồn miền man vô định của có nhau hôm nay, xa nhau ngày mai, rồi mất nhau. Thay vì đào ngũ, Erust quyết định trở lại đơn vị để rồi gục ngã bởi hòn đạn từ chính những tên du kích Nga anh vừa thả ra, khi tay anh đang cầm lá thư của vợ báo tin có thai con mình. Truyện được kết thúc bằng một câu ngắn gọn “Đôi mắt chàng khép lại”, thế nhưng tôi lại liên tưởng đến một khép kín của cả một khung trời, của nguyên cả một giấc mơ nhẹ nhàng bình dị vụt biến khi cái chết đến quá nhanh và phi lý. Một cái chết quá dừng đọng. Không một dấu than. Không một dấu

hỏi. Mà chỉ một dấu chấm hết. Như tiếng hát Soprano đang vút cao bỗng chột ngưng. Mong manh thay cho một cuộc tình tuyệt đẹp của thời chiến, đến nhanh và tan nhanh, mà trong đó bao hình ảnh của thuở tình tự bên nhau, bao lời yêu thương, bao cảnh âu yếm tuần tự quay diễn nhanh trước khi đôi mắt khép kín rồi tất cả tan biến vào hư vô.

Đọc truyện người để nhìn lại thực tế cuộc chiến tranh chống CS xâm lăng của ta, cảm thương người lính của ta, trân quý tình yêu của họ. Người lính chiến vẫn làm bổn phận người trai khi đất nước cần, tình yêu vẫn giống nhau trên danh nghĩa, và cái chết vẫn là cái chết dưới mọi hình thức, bình đẳng cho cả quan lẫn quân, bình thản như trong một giấc ngủ, hay hung bạo với thân thể nổ tung, xác người bầm dập không toàn thây, hoặc một cái chết từ từ trong đau đớn mang đầy thương tích loang máu đào.

Bạn ơi! Vậy người lính của chúng ta là những ai? Phải chăng đó là những người trai trẻ theo tiếng gọi non sông, kẻ động viên hay đôn quân, người tình nguyện nhập ngũ; là những người con của thế hệ, kẻ trước người sau, xa rời mái trường, quê nhà, và người thân lên đường tòng quân bảo vệ đất nước. Họ thuộc mọi thành phần của xã hội tự do Miền Nam, đến từ mọi nẻo đường, từ những chốn xa xôi hẻo lánh hay đô thị đông người, suốt từ Đông Hà Quảng Trị khô cằn tuyến đầu ngang qua Cố Đô Huế rồi đến Duyên Hải nắng đẹp Miền Trung, lên tận Cao Nguyên rừng xanh âm u, quanh quần Thủ Đô Sài Gòn–Gia Định mến yêu, xuyên qua những mảnh đất phì nhiêu màu mỡ của Đồng Bằng Cửu Long đến tận cùng Cà Mau, bao gồm mọi tôn giáo, với đầy đủ giọng nói ba miền Nam–Bắc–Trung, đồng một lòng sát cánh chiến đấu bên nhau. Họ xuất thân từ các trường Đại Học Quân Sự Hải Lục Không Quân, từ trường Thiếu Sinh Quân hay các Trung Tâm Huấn Luyện quốc gia Thủ Đức, Quang Trung Đồng Đế, Dục Mỹ, TT Huấn Luyện Nhảy Dù... và của các địa phương. Họ là những:

*“Người lính trẻ đã một thời giông ruổi
Đem tình người tình lính trấn biên cương
Vẫn một lòng chung thủy với quê hương
Dù oan nghiệt rẽ đời qua trăm hướng”.* –(Huy Văn)

Những người lính ấy đồng thời cũng là anh em trong cùng một gia đình, là con chú con dì trong dòng họ, cùng làng xóm phố phường, là bạn học cùng trường, từng quen biết nhau hay xa lạ nhưng cùng một lý tưởng, tình nguyện gia nhập quân đội VNCH để chống kẻ thù xâm lăng. Họ là những người con ưu tú của đất nước trong mọi binh chủng mà tổ quốc luôn ghi ơn khi họ đền nợ nước.

*“Xin tạ lỗi với đời trai khói lửa
Những địa danh ngang dọc bước quân hành
Đoàn tráng sĩ qua sông lặn vĩnh biệt
Trường đang còn cuộc rượu lúc tàn canh.”* –(Xin Một Lần Tạ Lỗi. Trần Ngọc Nguyên Vũ)

Còn những người yêu của lính hoặc những cô gái mà người lính đeo đuổi si tình là ai? Phải chăng là em gái của thằng bạn nổi khổ, là người con gái lớn lên trong cùng xóm, trong một thị trấn, ở làng bên cạnh, cùng một quận lỵ, một trường tiểu trung học, trên thềm đại học, cùng chung nhóm bạn. Là người quen biết trong gia đình. Là em thím Tư, là cháu mợ Ba, là bạn thân của nhỏ em, con gái ông thượng sĩ trong trại gia binh. Là những o thôn nữ mộc mạc đơn sơ trong các áo bà ba trắng xanh đỏ tím vàng gặp trên đường chinh chiến khi ta dừng chân uống nước ở ven đường; Đó cũng là những nữ sinh môi đỏ má hồng vùng Cao Nguyên hay các nữ sinh trong đồng phục áo trắng hay đầm hồng, jupe xanh với áo sơ-mi trắng tung tăng trên các đường phố...

*“Thấy em xóa tóc ngả nghiêng bên trời
Ta cầm một sợi lên chơi
Ai dè suốt cả một đời lao đao”*. –(Nguyễn Miên Thảo)

Em là người con gái ta chưa quen biết nhưng chợt thấy giữa nhóm bạn cùng trang lứa trong quán chè, quán kem, quán phở quán hủ tiếu, đang ăn vụng bò bía, phá lẩu nước mía ở góc đường, hoặc là những thiếu nữ dung dăng dạo phố Nguyễn Huệ, Thương Xá Tax mà ta muốn tìm quen theo về tận nhà. Họ cũng là người em hậu phương đến choàng vòng hoa chiến thắng “trong ánh vinh quang rộn ràng, anh bước hiên ngang về làng”, là người mà ta tình cờ bắt gặp có một đôi mắt long lanh thơ ngây, đôi má hây hây, và một nụ cười hồn nhiên khiến ta bỗng vương vẩn trong một chiều rực nắng. Đó là một mái tóc mây hồng nghiêng sau vành nón trên cầu Trường Tiền khiến ta mê mẩn dù lời nói khó hiểu “mô tê răng rứa – anh đừng đi gần tui mà tui ột dột. Mạ tui thấy la tui đó!” Hay là một cô bé tóc ngắn có dáng nghịch ngợm chạy xe honda với câu nói thật ngộ “Tui hông chịu đâu – Dzậy sao?!” Là một tà áo tím nên thơ với giọng nói nhẹ như gió thoảng của “cô em Bắc Kỳ nhỏ nhỏ”... Là bao nỗi nhớ. Bao chờ mong. Bao vấn vương. Bao mộng ảo. Bao điệu kỳ không nên lời... Là con suối nhẹ nhàng đi qua tim ta. Là cơn đau nhức nhối trong nỗi thương nhớ.

*“Nếu một mai bé nhìn hoa dù nở
Lời tỏ tình anh gởi đó nghe cung
Hoa dù tròn như nguyện ước yêu thương
Anh lơ lửng giữ dòng đời vạn biến...”*

Chuyện tình của họ như thế nào? Cũng ngập ngừng, cũng lo sợ, lảng mạn, và say đắm. Cũng liều lĩnh, bất chấp, đột ngột lâng lâng đến, đề rồi nhanh chóng đi vào thương đau. Cuộc tình lính chiến như một cơn “gió thoảng xa xôi, gió nào rung động tim tôi, hay là dư âm suốt đời!” Hay nhẹ nhàng buông thả trữ tình, ngay sau lần đầu gặp nhau “chưa nắm tay em mà lòng đã yêu, chưa uống môi em mà tình đã say!” Với người lính, cuộc tình thường long đong ray rứt, yêu trong vô vọng, yêu trong cuồng si, yêu trong chớp nhoáng, dù chỉ để đổi lấy một phút bên em rồi cả đời vĩnh viễn mất nhau. Đó cũng là một cuộc tình chớp nhoáng, đam mê mạo hiểm, bất chấp ngày mai, thuộc loại tình lính là “tính liền” với đám cưới trong ba ngày phép trước khi ra lại đơn vị.

*“Hôn em mà đất trời say,
Môi không ướp rượu mà ngậy ngát buồn”.*

Tuy chai sạn trong phong sương, nhưng người lính rất mềm yếu, ngây ngô, dễ rung động và non nớt trong tình trường “Đôi khi muốn nói yêu em nhưng ngại ngần đành lảng phai!” Người lính thường xin chịu phần thua thiệt, lo sợ cho sự xa mặt cách lòng, cảm bầy, và cảm dỗ của đèn màu đô thị, nhưng tình yêu đã nuôi dưỡng họ, cho phép họ thờ thần giữa những thực tế khắc nghiệt của chiến tranh. Tình yêu cho họ thêm ý chí và tinh thần chiến đấu. Vì vậy tình yêu của lính cao thượng, biết chấp nhận sầu ly, biết thông cảm cho tình cảnh của người hậu phương, “đường vào ngày mai sỏi đá, thôi, em về, quên hết đi ngày xưa!” Nhận thư Má viết ngắn gọn “con Tú qua thăm Má và khóc, nói nó không thể đợi con được. Tuần sau nó sẽ lấy chồng, là thầy giáo gần nhà”, người lính hoa mắt, đông đá, sau một vài câu chửi thề, xách súng bắn một tràng chỉ thiên. Nổ nghe như pháo ngày cưới. Ông Thầy cũng đành lắc đầu. Thế là xong! Còn với ông Thầy “tử thương” vì tình thì sao? Thầy và đám đệ tử tùm lại làm vài chầu ngát ngư để quên sầu hay tưởng như quên sầu, rồi lằm lằm để sau đó tình nguyện lãnh nhiệm vụ nguy hiểm nhất cho đơn vị trong lần đánh tới. Càng yêu và khi được yêu, người lính càng lúc càng nghiệm rõ tình yêu mang đến sức sống, niềm hy vọng, giúp họ tự tin và quyết chí xông xáo, xong nhiệm vụ để được sớm đi phép thăm em. Tình yêu là nắng ấm giữa đông tố đời lính. Nuôi nắng ta khi ta bị thương tật. Nâng ta dậy khi ta bị chà đạp. Là nơi bám víu khi ta sa cơ thất thế. Là ân tình của hạnh phúc cuối đời.

Bạn thân mến!

Phải chăng em yêu anh vì yêu dáng phong trần hiên ngang của anh, yêu luôn cả mũ đỏ thiên thần và bộ đồ hoa dù. Yêu cái nhìn nồng nàn, đôi mắt rực lửa, nụ cười rạng rỡ với tiếng cười sáng khoải của anh. Yêu sự chiều chuộng sẵn đón của anh, yêu con đường mình cùng chung lối, yêu vòng tay siết chặt, nụ hôn nóng bỏng mang theo mây trời và đông bão vào đời em. Là mong đợi những thư tình đơn sơ gửi từ KBC xa lạ. Là thích nghe anh kể chuyện đời quân ngũ, chuyện xông pha ngoài trận tuyến. Thương anh, em đành thương luôn cả đầu tóc húi cao carré, làn da đen thui khét nắng, và luôn cả mùi ẩm mốc của bộ lính trận. Và từ khi em là người yêu của lính, em biết yêu nhạc lính, yêu màu tím hoa sim, biết lo sợ thấp thỏm đợi chờ tin anh, biết cầu nguyện Ông Trên gìn giữ anh, và theo dõi bước chân anh qua những đêm trần trọc khó ngủ. Yêu anh là chấp nhận những ngày cô đơn xa anh, những chiều dạo phố một mình, rán làm quen với tên xa lạ của những nơi anh bước qua, là đến thăm anh trong quân y viện. Làm vợ anh là chấp nhận thương đau thua thiệt, chắt chiu với tiền lính nuôi đàn con dại, là đếm những ngày xa anh, là tạm ở tại hậu cứ trong căn phòng nhỏ lợp tôn, hay nay đây mai đó theo đơn vị anh, và đành phó mặc tương lai cho số phận. Là lỡ làng đời em. Ai trong chúng ta đã không một lần ngậm ngùi trước hình ảnh chẳng thể quên của người cô phụ trẻ tuổi phủ phục bên cạnh quan tài chồng, tay xoa xoa lá cờ che kín nắp hòm, thì thầm những lời yêu đương giữa những nước mắt.

*Xin tạ lỗi với ai người chinh phụ
Đã hóa thân nàng Tô Thị trông chờ
Đứng sừng sững giữa hai vầng nhật nguyệt
Nhỏ xuống dòng lệ máu bốc thành thơ
Xin tạ lỗi cùng em người hiền phụ
Đã vì ta lặn đạn suốt một thời
Cùng ngụp lặn trôi theo dòng sinh mệnh
Tám gương đời cuối thế kỷ hai mươi. –(Trần Ngọc Nguyên Vũ)*

Bạn thân mến!

Có tình yêu hay chưa có tình yêu, người lính vẫn dũng cảm xông pha trận tuyến, làm tròn bốn phận giao phó. Thương tật hay chết chóc là chuyện không ai mong muốn nhưng vẫn chấp nhận khi trời gọi ai nấy dạ. Cái chết đôi khi đơn độc trong tiểu đội khinh binh, đôi lúc vài ba mống cùng một lúc khi trung đội tiến chiếm mục tiêu. Có khi đi đông luôn gần cả nửa đại đội vì bom bạn thả lằm, hay nhiều hơn nữa khi tiểu đoàn bị tràn ngập... Có cái chết đến nhanh sau một tiếng nổ lớn, có cái đến từ từ, quằn quại trong đau đớn. Có cái chết thật tức tưởi oan nghiệt, có cái vì can đảm đỡ đạn cho đồng đội bên cạnh. Người lính chết trong từng hô cá nhân, hay chung với nhau trong các đợt xung phong với xác quan và quân sát bên nhau, rải rác đây đó trên các nẻo đường đất nước. Chết toàn thân hay thân xác nổ tung? Chết mất tích trong bụi bờ, trên đường di tản, hay được chở về tận nhà trong hòm nhôm? Trong giây phút tử thương, “nằm chết như mơ” ấy, người lính trận trẻ tuổi có kịp chẳng kêu lên Mẹ ơi, như anh đã từng làm khi đau ốm hay trong rủi ro? Có đủ chẳng anh thì giờ nhớ đến người vợ bé bỏng luôn trông ngóng chờ đợi anh nơi hậu cứ? Hay có kịp thấy chẳng anh nụ cười ánh mắt của người em nhỏ anh thầm yêu mà anh đành giã từ nơi ngôi làng xa trên bước đường chinh chiến?!

*Mày nghĩ, tội mình như cánh gió
Ai đi nhốt gió được bao giờ. –(Lá thư Pleime – Lê Anh Tuyên)*

Người chết trận chính thức giã từ vũ khí. Họ thật sự là những anh hùng đã đi vào huyết sử của dân tộc, là hồn thiêng của sông núi. Họ là những cứu tinh của đơn vị, là huyền thoại của đất nước. Chết trận là chết không một than vãn. Không một ai oán. Không có lấy một lời trăng trối cho người yêu, không kịp một lời xin lỗi với vợ đại con thơ ở nhà.

*Những ai đã chết vì sông núi
Sẽ sống muôn đời với núi sông. –(Trần Trung Đạo)*

Khi người lính nhắm mắt buông xuôi, tình yêu vẫn luôn hiện hữu trong ánh sáng vĩnh cửu của tin yêu, trong tình thương nhớ vô vàn của đồng đội và gia đình.

“Anh đi mãi, không bao giờ trở lại!

*Tôi viết vắn thơ của thời hoang dại.
Những vắn thơ hoài niệm nhớ thương anh.
Và đêm nay, trong khóm mắt long lanh giọt lệ buồn...
Tôi khóc anh vĩnh biệt!” –(Hồ Sĩ Duy)*

Khi một người buông tay. Một người ngã. Một thoáng yêu nhau, Một thoáng ngậm ngùi, thì các bạn thân mến ơi, là những người sống sót qua cuộc chiến nay tạm dừng bước nghỉ ngơi dưới chân núi, chúng ta cần phải ngồi gần bên nhau, xích sát vào nhau hơn nữa. Xin đừng hững hờ. Chớ xa lánh nhau. Và xin đừng quên nhau. Hãy nhớ: những người sống sót, bại trận như chúng ta đây vẫn còn nợ những người tử trận. Mãi mãi không quên!

Bạn ơi!

Xin hãy cùng nhau thấp nén nhang lòng, cầu xin cho anh linh các tử sĩ được vinh hiển chốn ngàn thu. Xin cho tình đồng đội chúng ta vẫn trung tín. Cho khí thế vẫn dũng mạnh. Để tiếp tục đồng hành với nhau và chung sức giữ đời cho nhau. Trong tinh thần anh em đoàn kết một nhà. Cùng tham gia sinh hoạt cộng đồng chống CS, làm nghĩa vụ giúp đỡ anh em thương phế binh của ta ở quê nhà, đồng thời góp thêm bão lửa và sức sống cho các tù nhân lương tâm, xem đó như một trách nhiệm chung. Mong các thế hệ hậu sinh thấu hiểu về tinh thần chiến đấu bất khuất cùng lịch sử của VNCH và tiếp tục dương cao ngọn cờ tự do.

Chúng ta học hỏi từ quá khứ đau thương để rút kinh nghiệm sống được thực tế hơn. Nhưng đồng thời chúng ta phải nhìn thẳng vào tương lai với tất cả sự nhiệt tình và lòng trung kiên còn lại, để tiếp tục nuôi nấng ý chí trong hoài bão rằng, một ngày không quá xa, quê hương sẽ sớm thoát xiềng xích của CS, và dân lành sẽ được sống trong một chính thể mới, thật sự có tự do, bình đẳng, và bác ái.

Viết cho tháng 4, 2025

Vĩnh Chánh

nguồn: [blog người phương nam](#)



nguồn: internet eMail by kb chuyển

Đăng ngày Thứ Bảy, June 14, 2025
tkd, Khoá 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH